



Đại Tông Lâm Phật Giáo

SUKHĀVATĪ

Buddhist Monastic Institute

SỐ 23 - 8/2011

DO TỔ ĐÌNH PHƯỚC HUỆ PHÁT HÀNH

Trong số này:

Lời ngỏ 1

Chuyện Thiền môn 3

Danh sách ủng hộ Đại Tông
Lâm Phật giáo 8

Thơ Bình Minh 8

Lời cảm tạ 8

LIÊN LẠC
TỔ ĐÌNH PHƯỚC HUỆ
365 Victoria Street
Wetherill Park
NSW 2164, Australia
Tel: (02) 9725 2324
Fax: (02) 9725 5385

Email: phuochue@phuochue.org

ĐẠI TÔNG LÂM
PHẬT GIÁO
130 Nardoo Rd
Peats Ridge NSW 2250
Tel:
(02) 4373 1563

**LỜI NGỎ**

Kính bạch chư Tôn Đức Tăng, Ni,
Kính thưa quý đồng hương Phật tử,

Vu Lan về vào cuối mùa đông ở Úc. Mùa đông ở Sydney tương đối không lạnh lẽo khắc nghiệt lắm như ở Melbourne. Mùa đông ở Melbourne thời tiết sương giá rất lạnh. Phần nhiều người già yếu không thể nào chịu nổi. Mùa đông năm nay ở Melbourne, tuy chưa có ai làm con số thống kê xem tỷ lệ người già chết là bao nhiêu, nhưng đại khái người ta biết chắc là người già chết nhiều. Bởi mùa đông người già rất sợ lạnh. Vì sợ lạnh nên người ta ít dám đi ra ngoài để vận động đi bộ. Không vận động thì máu huyết không lưu thông đều, do đó, nên người già dễ sanh ra nhiều thứ bệnh hoạn và rồi dẫn đến cái chết. Khí hậu môi sinh toàn cầu hiện nay mỗi ngày mỗi trở nên độc hại ác nghiệt hơn. Sở dĩ như thế, phần lớn cũng do con người không biết bảo vệ môi sinh. Do đó, nên gây ra không biết bao nhiêu thứ họa hại. Dù muốn hay không, khí hậu thời tiết cũng gây tác động ảnh hưởng đến đời sống của con người rất nhiều.

Vu Lan cũng là mùa gọi buồn gây cho người ta bao nỗi nhớ thương hồi tưởng về quá khứ. Vì làm người ít nhiều gì ai cũng có một quá khứ vui buồn. Nhưng chắc chắn vui ít mà buồn nhiều! Đó là một khoảng đời mà người ta đã trải qua học hỏi rút tỉa được nhiều bài học kinh nghiệm trong cuộc sống. Hướng về quá khứ cũng chính là hồi tưởng về cội nguồn. Cội nguồn đó chính là tổ tiên ông bà cha mẹ của chúng ta. Nói rộng ra là các đấng tiền nhân đã trải qua nhiều thế hệ.

Vu Lan về còn có tác năng nhắc thức nhắc người ta nhớ đến công lao giáo dưỡng của các đấng sanh thành. Bởi hiếu đạo là cội gốc của con người. Đối với dân tộc Việt Nam, từ ngàn xưa lúc nào tổ tiên ta cũng đề cao coi trọng chữ Hiếu. Giữ tròn hiếu hạnh đó là

phẩm chất cao đẹp của con người. Giáo lý đạo Phật luôn xiển dương mở rộng tâm thức con người hướng về cội nguồn hiếu đạo. Trong khế kinh, Phật từng dạy: “Tâm hiếu là tâm Phật, hạnh hiếu là hạnh Phật”. Sự biết ân và báo ân là cung cách đạo đức căn bản của đạo làm người. Vu Lan cũng là dịp để người Phật tử chúng ta thể hiện lòng hiếu thảo đối với ông bà cha mẹ hay các bậc trưởng thượng thầy tổ của chúng ta.

Trong mùa Vu Lan, không những chúng ta bày tỏ tri ân và báo ân đối với các đấng sanh thành dưỡng dục hay những người chung quanh không thôi, mà chúng ta còn phải hướng đến những người đã khuất, nhất là đối với những người đã có công lao làm vẻ vang rạng rỡ cho đất nước hoặc những vị đã hy sinh cho đạo pháp và dân tộc trong những thời pháp nạn, quốc nạn. Chúng ta hãy hướng lòng cầu nguyện cho những hương linh không may đã tử vong trong những trận thiên tai, chiến tranh, khủng bố v.v... đó là những oan hồn uổng tử cần phải cứu độ cho họ được siêu thoát.

Đối với người Phật tử, Vu Lan cũng là thời điểm tốt để chúng ta có dịp quán chiếu thật sâu sắc vào nội tâm. Quán chiếu để gạn lọc phiền não để tìm lại giá trị đích thực của sự sống. Vì sự sống hiện hữu của ta cũng là sự sống có mặt của muôn loài. Đó là lý tương quan sinh khởi của vạn hữu: mình là tất cả, tất cả là mình. Có quán chiếu sâu vào nội tại, chúng ta mới thấy rằng, trong dòng máu hay trong mỗi tế bào của ta, đều có mặt tổ tiên ông bà cha mẹ của ta. Vì ta là sự tiếp nối hình thành của các vị ấy. Như cây cam là tiếp nối dòng sống của hạt cam. Nếu không có hạt cam, thì cũng không có cây cam. Vì thế, ta sống có đạo đức, có tu học chân chánh, có hành thiện giúp người, nói chung là làm những việc phước đức có lợi ích cho mình và tha nhân, tất nhiên là ta đã báo đáp thâm ân cho các đấng sanh thành dưỡng dục của ta rồi.

Khởi đi từ nhận thức thiết thực căn bản đó, trong suốt bao năm qua, Ban Kiến Thiết Đại Tông Lâm Phật Giáo vẫn luôn kiên trì quyết tâm xây dựng nhằm đem lại niềm vui sống cho con người. Bao mùa Vu Lan qua, trong các Bản Tin mà Ban Kiến Thiết đã gửi đến

những thông tin cho chư Tôn Đức Tăng, Ni và quý đồng hương Phật tử biết qua về những nỗi khó khăn mà Ban Kiến Thiết đã và đang gặp phải. Tuy nhiên, trên nhờ oai lực Tam Bảo thâm gia hộ, dưới nhờ sự quan hoài chiếu cố của chư Tôn liệt vị mà từ trước tới nay, Ban Kiến Thiết dưới sự chỉ đạo của Hòa Thượng Tông Trưởng Tổ Đình Phước Huệ, nên cũng cố gắng hình thành được một vài tiện nghi khả dụng. Đó cũng nhờ sự tích cực đóng góp chung của toàn thể Tăng, Ni, Phật tử mới có được những thành quả khiêm tốn như ngày hôm nay. Chính nhờ sự đóng góp tài vật này làm cho Ban Kiến Thiết chúng tôi, càng tăng thêm nghị lực, vững mạnh trong niềm tin và ý chí phấn đấu quyết vượt qua mọi thử thách khó khăn, để sớm hoàn thành ước nguyện đáp ứng phần nào theo nhu cầu hữu ích thiết thực của đời sống tâm linh.

Hòa nhịp trong tâm thành hướng vọng kính mừng đại Lễ Vu Lan Thắng Hội Phật lịch 2555, Dương lịch 2011, Ban Kiến Thiết Đại Tông Lâm Phật Giáo xin chân thành kính chúc chư Tôn Đức Tăng, Ni và quý đồng hương Phật tử có nhiều hạnh phúc an lạc, vạn sự kiết tường, tùy tâm mãn nguyện.

Trân trọng kính chào.

Ban Kiến Thiết

Chuyện thiền môn

BÊN DÒNG SUỐI

Suốt một tuần nay, người ta không thấy bà bày xuống phố mua đồ. Mỗi lần ra chợ, bà thường hay đi vào những cái sạp bán rau cải và trái cây. Những người bán biết bà ở chùa nên họ thường ủng hộ rau trái cho chùa. Đó là những Phật tử thuần thành hiếu đạo. Họ nghĩ nếu mình thành tâm cúng dường thì mình sẽ được hưởng phước báo. Họ cũng hiểu được chút ít về lý nhân quả. Và họ cũng thường xuyên áp dụng lý nhân quả vào cuộc sống. Cho nên, mỗi khi họ thấy bà bày, thì họ rất vui vẻ hỏi han và phát tâm cúng dường. Bà bày cũng muốn cho họ gieo duyên lành với Tam bảo, nên khi họ cúng

dường thì bà đều nhận. Họ còn nói với bà là tụi con bận việc nên ít khi đến chùa. Thật ra, thì tụi con cũng muốn tới chùa tu học và làm công quả lắm. Lúc nào trong tâm của tụi con cũng nhớ đến chùa. Mỗi lần lên chùa lòng tụi con cảm thấy rất vui, như trút đi những gánh nặng ưu phiền. Nhất là gặp lại các bạn đạo tay bắt mặt mừng hỏi han chuyện trò vui vẻ. Những lúc ấy tụi con rất thích.

Do chỗ quen biết thân tình, nên tuần nay không thấy bóng dáng bà bầy ra chợ, lòng họ cũng cảm thấy hơi buồn. Nhưng họ cũng không biết lý do tại sao. Hỏi ra, mới biết là bà đã bị bệnh nặng hiện đang nằm điều trị ở bệnh viện. Từ chùa đến bệnh viện cũng khá xa. Vì chùa nằm trên vùng đồi núi cách xa làng mạc nên ít có người lui tới. Từ khi bà ngã bệnh nặng, thầy Huệ Văn và chú Huệ Minh cứ thay phiên nhau đến thăm viếng và chăm sóc cho bà. Vì bà không có con cháu thân nhân ruột thịt chi cả. Bà mồ côi cha mẹ từ thuở nhỏ. Như có lần bà đã kể hết tình cảnh trái ngang cay đắng của bà cho chú Huệ Minh nghe. Và chú Huệ Minh cũng đã kể lại đầu đuôi câu chuyện cho vị sư huynh của mình nghe. Do vậy, nên hai người đều rất cảm thông và rất yêu thương kính mến bà. Nhất là chú Huệ Minh. Chú luôn coi bà như là người thân nhân ruột thịt của chú.

Có lần chú gọi bà là bà ngoại. Nghe kêu hai tiếng đó, lòng bà vô cùng sung sướng và ngậm ngùi cảm động đến rơi lệ. Là người từ nhỏ đã mất hết tình thương, bà luôn thèm khát một chút tình thương yêu ruột thịt. Nhưng cả đời bà nào có được đâu! Nay không ngờ bà lại nghe được tiếng kêu đó. Một tiếng gọi tuy ngắn gọn chỉ có hai chữ thôi, mà nó như chứa đựng cả một bầu trời trống vắng. Bà vừa mừng vừa tủi, tủi cho số phận hẩm hiu cô độc lẻ loi của mình.

Bởi do hai người có cùng cảnh ngộ nên họ rất yêu thương quý mến nhau. Ngoài tình đồng đạo ra, họ còn coi nhau như tình ruột thịt. Những lúc chú Huệ Minh ngã bệnh, bà bầy cũng hết lòng lo lắng chăm sóc. Bà lo cho chú từng miếng ăn giấc ngủ. Lúc nào bà cũng quan tâm theo dõi. Do đó, nên hôm nay khi bà ngã bệnh chú cũng tận tâm lo lắng chăm sóc cho bà. Thỉnh thoảng, nhà sư trụ trì cũng có đến thăm. Khi nhìn thấy nhà sư

bà mừng lắm. Bà mừng và cảm động đến chảy nước mắt. Bà cố đè nén cơn xúc động nhưng không cách nào dằn được. Bà mừng và xúc động đến nỗi không thốt ra lời. Nhà sư thấy thế cũng cảm thương và rồi dùng lời khuyên lơn an ủi bà. Nhà sư nhắc nhở bà cố gắng nhiếp tâm niệm Phật. Những lúc bệnh hoạn như thế này, là thời gian quý báu để mình hết lòng niệm Phật. Bà tỏ ra rất biết ơn và quý kính vị Thầy của mình.

Nhờ sự quan tâm chăm sóc và tận tình điều trị của bác sĩ, nên bệnh tình của bà ngày thuyên giảm dần. Hôm nay trông bà khỏe nhiều. Bác sĩ cho biết là bà có thể xuất viện được. Thầy Huệ Văn lo làm thủ tục giấy tờ để cho bà xuất viện. Mới vắng xa chùa chỉ có hơn một tuần lễ thôi, mà bà cảm thấy như rất lâu xa. Nghe nói được xuất viện bà mừng lắm. Bà lúc nào cũng mong được về chùa, vì bà rất nhớ chùa. Nguyện ước của bà là mong được chết ở chùa. Lúc khỏe mạnh bà niệm Phật rất tinh tấn. Ngoài những lúc nấu nướng và làm những công việc vặt vãnh, người ta thấy trên tay của bà lúc nào cũng lần chuỗi niệm Phật. Khi thì bà niệm thầm, lúc thì bà niệm ra tiếng. Bà đã được thầy trụ trì chỉ cách niệm Phật cho bà rất kỹ lưỡng. Do đó, nên bà chuyên cần bền tâm niệm Phật một cách rất tha thiết.

Do hằng ngày huân tập hành trì niệm Phật như thế, nên khi ngã bệnh lúc nào bà cũng nhớ niệm Phật. Bà quyết tâm niệm Phật để mong được vãng sanh về Cực Lạc, tận mặt thấy Phật A Di Đà. Thầy trụ trì có dành cho bà một căn phòng riêng. Một căn phòng tuy nhỏ hẹp, nhưng bà rất thích. Vốn là người tỉ mỉ kỹ lưỡng, nên bà sắp xếp căn phòng của bà rất trang hoàng ngăn nắp. Thỉnh thoảng chú Huệ Minh cũng hay đến phòng bà. Chú rất thích trò chuyện với bà. Chú cũng hay khuyên bà niệm Phật.

Những lúc rảnh rỗi bà cũng thường hay ra vườn để chăm sóc nhỏ cỏ, tưới nước mấy liếp rau cải. Bà thích nhất là mấy dây khổ qua. Bà thường hay cắt những trái khổ qua để nấu canh. Có lần trong lúc làm vườn, chú Huệ Minh cắt cỏ hỏi bà:

- Tại sao bà lại thích làm vườn?

Không cần suy nghĩ bà trả lời ngay: Vì làm vườn mình có dịp tiếp xúc chăm sóc với những thứ mà do chính mình đã gieo trồng tạo ra nó. Vừa được hít thở không khí tươi mát trong lành của thiên nhiên đất trời, tâm hồn mình lại còn cảm thấy rất vui tươi thoải mái nữa. Khi nhổ một cây cỏ, hay sửa lại một cành cây, thì lòng mình cảm thấy rất an thoát nhẹ nhàng. Vì những thứ này không có làm phiền mình. Hơn thế nữa, mình còn có hoa lợi để dùng. Như vậy không thích sao được hả chú?

Nói đến đây, bà ngừng lại và rồi đưa mắt nhìn vào mấy cây cải bẹ xanh trái lá xanh tươi trước mặt. Khi đó, chú Huệ Minh lấy tay nhổ vài cọng cỏ và nói:

- Bà nói đúng lắm, nhưng bà quên một điều mà hôm trước sư phụ đã dạy cho bà.
- Điều gì, tôi quên rồi, chú nói thử.

Tôi nhắc lại cho bà nhớ: Sư phụ nói: “khi mình làm vườn nhổ những cây cỏ dại, giống như là mình đang dẹp trừ những thứ phiền não trong tâm. Vì những thứ đó nó vô ích giống như những loài cỏ hoang dại vậy. Mình cần phải loại trừ chúng nó không nên để chúng nó mọc đầy trong vườn tâm của mình. Có nhổ sạch như thế, thì khu vườn tâm của mình mới sạch sẽ tươi mát. Như vậy, tu là mình phải siêng năng để lo tảo thanh dẹp trừ những thứ phiền não dây mơ rễ má đó. Có dẹp trừ chúng nó, thì lòng mình mới an thoát nhẹ nhàng. Như vậy, nhổ cỏ cũng là cách mà mình vừa làm đẹp khu vườn vật lý, mà cũng vừa làm đẹp khu vườn tâm lý của mình nữa. Tu hành là vậy đó. Đồng thời mình cũng phải chăm sóc thường xuyên thân tâm mình giống như mình chăm sóc khu vườn vậy.

Nhiều lúc mình cứ nghĩ, niệm Phật, tụng kinh, trì chú như thế là tu rồi. Nhưng xét kỹ, cũng chưa hẳn là tu đâu. Coi chừng mình làm theo thói quen cho có lệ đó. Bởi tu là sửa đổi là chuyển hóa. Sửa đổi hay chuyển hóa những thứ xấu ác trở thành tốt lành, chuyển tà thành chánh, chuyển dở thành hay v.v... Khi đối cảnh xúc duyên, trái ý nghịch lòng, mà tâm mình không có nổi tham, sân, si, như thế mới gọi là tu. Chớ không phải mình chỉ biết tụng kinh, trì chú, niệm Phật cho nhiều mà gọi là tu đâu. Sư phụ còn nói,

có người họ chỉ biết tụng niệm bên ngoài thôi, nghĩa là họ chỉ biết sử dụng cái miệng tụng niệm phát ra âm thanh thành tiếng, nhưng kỳ thật thì trong lòng của họ chứa đầy phiền não tham, sân, si v.v... Nghĩa là trong tâm của họ vẫn còn nguyên vẹn phiền não, không có giảm bớt đi chút nào. Coi chừng không khéo mình tu mà trở thành giống như cái máy phát thanh tụng kinh, niệm Phật hồi nào mà mình không hay biết. Người tu là phải thường xuyên nhìn kỹ lại mình. Có nhìn kỹ lại mình thì mới thấy được lỗi lầm của mình. Thấy lỗi để mà sửa đổi, đó mới gọi là tu. Có thế, thì sự tu hành của các con mới có tiến bộ”. Đó là những lời mà sư phụ thường thức nhắc cho mình khi làm vườn đó bà quên rồi sao?

Nãy giờ bà bầy lắng nghe rồi nói: nhờ chú nhắc tôi mới nhớ. Người già thì hay quên lắm chú ơi! Nhiều khi tôi nghĩ cũng buồn. Hồi còn trẻ thì mình không chịu lo học hỏi, đến khi già cả, thì dù cho có muốn học hỏi đi nữa thì nó cũng không còn nhớ được gì. Học trước quên sau, nói điều này, sang qua điều khác, thật không đâu vào đâu cả. Đó là cái bệnh hay quên đấng trí của người già. Bây giờ chú còn trẻ, thì chú ráng lo cần mẫn siêng năng học hành, chớ đừng có ham chơi để đến già lú lẫn giống như tôi thì khổ lắm đó nhe!

Bà nói tiếp, dù sao tôi cũng cảm ơn chú đã nhắc cho tôi nhớ lại lời sư phụ dạy. Lời dạy của sư phụ rất là thực tế trong việc tu hành.

Có hôm, sau khi làm vườn, hai người đến ngồi bên bờ suối để hóng mát. Nhìn thấy dòng suối nghe tiếng nước chảy róc rách, bất giác bà bầy rơi lệ. Những giọt lệ đau thương chảy dài xuống đôi má của bà. Chú Huệ Minh như thẩm hiểu được tâm cảm của bà. Sau một giây phút trầm lắng, chú liền hỏi:

- Hôm nay nhìn thấy bà hơi khác lạ, có phải bà đang có tâm sự gì phải không? Nếu có, thì bà đừng ngần ngại cứ nói cho tôi biết. Tôi có thể chia sẻ cùng bà.

Qua câu hỏi của chú Huệ Minh, như khơi dậy đúng tâm tư của bà. Do đó, nên bà không chút ngần ngại mà tỏ bày cho chú Huệ Minh nghe. Bởi chú Huệ Minh cũng có

ẩn chứa một tâm tư giống như bà. Vì vậy mà hai người họ dễ dàng thông cảm chia sẻ với nhau.

Bà nói: như chú biết, cứ mỗi lần nghe Vu Lan đến, lòng tôi cảm thấy rất đau buồn. Hai chữ Vu Lan gọi cho tôi bao nỗi nhớ nhung về quá khứ. Nhớ đến cuộc đời và thân phận của tôi. Nhất là nhớ đến ông bà cha mẹ, những người thân ruột thịt của mình không còn ai cả. Mình bất hạnh, từ lúc mới mở mắt chào đời cho đến khi lớn lên luôn sống trong cảnh mồ côi chứa chan đầy nước mắt. Biết bao cảnh khổ dồn dập đến với mình. Sống lẻ loi cô độc nên thường bị người ta khinh khi hiếp đáp. Thấy những đứa trẻ cùng trang bạn lứa tuổi với mình, sao chúng nó được diễm phúc hơn mình nhiều quá. Chúng nó có cha mẹ, có ông bà bên nội, bên ngoại đầy đủ. Chúng nó có quá nhiều tình thương. Còn nhìn lại mình là kẻ mang thân phận của một đứa trẻ tứ cố vô thân, lại thêm bị người đời hắt hủi ruồng bỏ. Sống lang thang không cửa không nhà, cứ rày đây mai đó. Ăn thì có bữa đói bữa no. Hôm nào gặp được những người có lòng nhân ái thương người thì họ cho mình chút ít tiền bạc hoặc là chút đồ ăn dư thừa. Còn có những người không có lương tâm tình người thì họ nhìn mình bằng đôi mắt khinh bỉ. Thân phận của kẻ mồ côi sống lang thang bụi đời sương gió là như thế đó.

Nãy giờ, chú Huệ Minh lắng nghe bà bày tâm tình thổ lộ. Chú không cảm được nước mắt. Chú khóc cho bà mà cũng khóc lại cho thân phận của chú. Khóc vì nghĩ đến mình cũng mang thân phận của một đứa trẻ mồ côi. Nhưng chú không đến nỗi bất hạnh quá đau khổ như bà. Chú mất mẹ lúc lên mười tuổi. Sau đó chú lại được vào viện mồ côi. Cho đến khi chú gặp được nhà sư trụ trì và nhà sư cho chú xuất gia. Tuy vậy, nhưng hôm nay nghe bà bày tâm sự với chú như thế, lòng chú cũng dâng lên tràn đầy bao nỗi nhớ niềm thương. Nhớ mẹ và nhớ lại tất cả những gì thân thương quen thuộc. Nhứt là nhớ lại khoảng đời thơ ấu bất hạnh đau khổ của mình. Cứ mỗi mùa Vu Lan đến, chú hồi tưởng về mẹ. Hôm nay, như có dịp để chú phơi bày tâm sự nỗi nhớ thương về mẹ của mình.

Chú nói: Bà ơi! người ta thường nói, mẹ là nguồn suối yêu thương luôn tuôn chảy bất tuyệt. Mẹ là cả một bầu trời yêu thương dịu ngọt. Mẹ là chuỗi ba hương, là xôi nếp một, là đường mía lau. Tình mẹ bao la rộng lớn như biển thái bình phải không thừa bà? Thử ngẫm lại cuộc đời của bà và tôi có được tận hưởng tình mẹ đó không? Bà và tôi đã mất đi tình thương của mẹ lâu rồi! Một thứ tình thương dù mình có khao khát đến đâu cũng không thể có. Nguồn suối yêu thương vẫn luôn tuôn chảy bất tận. Nhưng bà và tôi thật là bất hạnh có bao giờ được tắm mình trong dòng suối yêu thương tuôn chảy tươi mát đó đâu. Suối thì lúc nào cũng ngọt dịu tươi mát, nhưng cuộc đời của mình thì lại quá đắng cay! Bà và tôi đã mất đi tình thương từ lúc còn ngây thơ nhỏ dại. Nhưng bà ơi! Tuy cuộc đời mình sanh ra đã bất hạnh xấu số như thế, nhưng bù lại hôm nay mình cũng còn có chút phước thừa, là được sống trong cảnh thiên môn thanh tịnh. Bà và tôi lại được sưởi ấm trong tình yêu thương của thầy của bạn. Đó có phải là một diễm phúc lớn của mình không hả thừa bà?

Chú nói tiếp, bà ơi! cuộc đời này còn có nhiều người khổ hơn gấp trăm ngàn lần mình nữa đó. Tuy mình mồ côi không cha không mẹ, không cửa không nhà, không có một người thân ruột thịt sớm hôm gần gũi, nhưng thân thể của mình vẫn còn lành lặn. Bà không thấy, có nhiều người đã mồ côi mà lại còn mang bệnh tật suốt cả cuộc đời. Có người từ nhỏ tới lớn họ chưa từng thấy cảnh sắc xinh đẹp phơi bày trước mắt. Mặc dù trước mắt họ là cả một thiên đường màu sắc thơ mộng. Nhưng họ nào có được nhìn thấy đâu. Vừa lọt lòng mẹ, là họ đã bị mù lòa đôi mắt rồi. Họ là những người lại còn bất hạnh hơn mình nhiều nữa đó. Có người cả đời chưa từng nghe được một thứ âm thanh nào cả. Bởi thính giác của họ đã không còn tiếp nhận được âm thanh. Họ đã bị điếc từ lúc vừa mới lọt lòng mẹ. Còn và còn nhiều người đã bị tàn tật hay khuyết tật nữa đó bà ơi! Họ là những người thật bất hạnh hơn mình nhiều lắm. Bà nghĩ coi có đúng không? Như vậy, nghĩ ra, mình cũng còn có phước hơn những người đó nhiều. Hơn nữa, hôm nay mình còn được vui sống hít thở không khí an lành tươi mát ở trong chùa. Sớm kinh, chiều kệ, không bận tâm nghĩ đến việc đời,

như vậy còn gì bằng phải không thưa bà? Bà ơi! Phật dạy, khổ hay vui, thiên đường hay địa ngục, tất cả đều do chính mình định đoạt tạo lấy. Đã thế, thì khi gặp cảnh khổ mình cũng đừng than thân trách phận, vì tất cả do mình tạo ra. Trong Truyện Kiều cụ Nguyễn Du có nói:

Đã mang lấy nghiệp vào thân
Cũng đừng trách lẫn trời gần trời xa.

Trách ai đây. Đừng trách ai cả mà hãy trách lại mình. Tại vì trong quá khứ mình vụng tu, nên hôm nay mình phải chịu trả cái quả báo bất hạnh như thế. Hiểu thế, thì bà và tôi cũng đừng có buồn phiền than thân trách phận nữa.

Tự nãy giờ bà bầy lắng hết tâm tư nghe chú nói. Thật đây là lần đầu tiên, bà bầy rất đỗi ngạc nhiên. Ngạc nhiên, vì bà không ngờ chú Huệ Minh đã sớm trưởng thành nhanh chóng như thế. Những lời nói của chú hôm nay, y như là những lời khuyên của một người đã trải nhiều kinh nghiệm già dặn với cuộc sống ở đời. Đồng thời cũng hấp thụ nhiều ảnh hưởng đối với đạo pháp. Quả thật, những lời lẽ của chú có tác năng an ủi xoa dịu những nỗi khổ niềm đau của bà rất lớn. Nghe qua những lời đầy chân tình mộc mạc đó, bà bầy cảm thấy như trút đi những gánh nặng ưu phiền. Bà từ tốn nói:

- Tôi thật lòng cảm ơn chú. Tôi mừng cho chú.

Chú Huệ Minh ngắt lời như không muốn để cho bà nói tiếp. Chú liền hỏi lại:

- Thưa bà, bà nói mừng cho tôi, nhưng mà mừng cái gì mới được?
- Tôi mừng cho chú là chú đã trưởng thành rồi.
- Nhưng trưởng thành vấn đề gì chớ?
- Thì trưởng thành về sự nhận thức sâu sắc qua sự tu học của chú.

Hai người vừa nói tới đây, thì thầy Huệ Văn xuất hiện. Thầy từ trong chùa đi ra và rồi đến ngồi bên cạnh chú Huệ Minh.

Thầy Huệ Văn nói: Nãy giờ hai người luận bàn chuyện gì? Mà trông thấy trên gương mặt của hai người có vẻ đăm chiêu như đang tư lự có vấn đề gì phải không? Có tâm

sự gì hai người có thể bật mí cho tôi biết chút được không?

Như không chờ bà bầy nói trước, chú Huệ Minh vội trả lời:

- Thú thật với sư huynh, nãy giờ đệ và bà bầy tâm sự với nhau về những chuyện quá khứ.
- Chuyện quá khứ là chuyện gì? Có phải là chuyện tình cảnh đau thương của hai người không?
- Đúng vậy. Sư huynh đã đoán đúng rồi. Mà nè sư huynh, nghe sư phụ nói, mùa Vu Lan năm nay, sư huynh đi giảng ở một ngôi chùa nào đó phải không?
- Đúng vậy. Sư phụ dạy bảo, thì mình phải vâng lời thôi.
- Mà sư huynh định giảng về đề tài gì vậy? Hấp dẫn lắm không? Có thể bật mí một chút cho đệ và bà bầy nghe được không?
- Dĩ nhiên là được. Nè! huynh hỏi đệ, mùa này là mùa gì?
- Là mùa Vu Lan Báo Hiếu.
- Vu Lan thì mình phải nói về báo hiếu, nó mới phù hợp chớ, có đúng không?
- Vậy sư huynh có thể nói sơ về tình mẹ một chút được không? Tại vì sư huynh được điểm phúc thừa hưởng được tình yêu thương của mẹ nhiều hơn đệ và bà bầy.

Huynh cũng như đệ vậy. Huynh cũng mất mẹ từ năm huynh lên mười tám tuổi. Song có điều huynh mất mẹ tuổi lớn hơn đệ. Thật ra tình yêu thương của mẹ mình thừa hưởng không biết bao giờ cùng và cũng không có hạn cuộc vào thời gian hay tuổi tác chi cả. Huynh thiết nghĩ, ở trang tuổi nào mình cũng cảm thấy ấm êm khi còn có mẹ bên cạnh. Vì mẹ là người đã hy sinh cho mình quá nhiều. Có thể nói mẹ đã hy sinh tận tụy cả cuộc đời cho con. Tình mẹ thương con thì bao la cao cả. Thật không có lời lẽ hay bút mực nào mà có thể diễn tả nói hết được. Đệ thấy, có những kinh điển mà đức Phật luôn đề cao ân sâu nghĩa nặng của cha mẹ. Đọc kinh Báo Hiếu Phụ Mẫu Ân, đệ thấy rất rõ điều đó.

Đệ à! Có nhiều lúc huynh cảm thấy hối hận khi nghĩ về mẹ quá.

- Tại sao phải hối hận hả sư huynh?
- Vì lúc mẹ còn sống, sao mình lại khờ dại làm cho mẹ phải đau buồn vì mình. Mẹ thương lo cho mình nhiều quá. Lẽ ra mình phải làm cho mẹ vui mới phải. Chữ “phải” mà huynh nói ở đây không có nghĩa là bổn phận đâu nghe đệ.
- Tại sao mà không phải là bổn phận hả sư huynh?
- Vì mẹ thương con chỉ biết thương con thôi và con thương mẹ cũng chỉ biết thương mẹ thôi. Thế là đủ rồi. Không cần phải dùng đến “bổn phận” chi cả. Bởi tình mẹ con là thứ tình yêu thiêng liêng cao cả và hết sức tự nhiên. Như khát thì mình uống nước. Đói thì mình cứ ăn. Không cần phải nghĩ đến uống ăn như thế nào. Còn có bổn phận thì còn bị ràng buộc vào đạo đức luân lý. Chính đó cũng là cái hàng rào làm mất đi cái tự nhiên yêu thương của mẹ con.

Đối với huynh, huynh thương mẹ thì huynh chỉ biết là yêu thương mẹ thôi. Song có điều cho đến bây giờ huynh mới thực sự cảm nhận ra được điều đó. Chớ ngày xưa lúc mẹ còn sống, làm sao mình có đủ kiến thức nhận ra được điều đó chớ phải không? Chỉ làm cho mẹ khổ, mẹ buồn lo là có. Rất tiếc là chúng mình đã mất mẹ. Nếu như còn mẹ, thì đâu cần đợi đến mùa Vu Lan mình mới lo báo hiếu. Mà giây phút nào mình cũng làm cho mẹ vui cả. Mình chỉ cần biểu lộ tấm lòng yêu thương của mình cho mẹ biết là mình đã thực sự yêu thương mẹ.

Nói đến đây, chú Huệ Minh như không để cho sư huynh của mình nói tiếp, liền cắt ngang và hỏi:

- Biểu lộ bằng cách nào hả sư huynh?
- Có nhiều cách lắm đệ à.
- Cách nào đâu sư huynh nói cho đệ và bà bầy nghe thử.
- Chẳng hạn như mẹ đang ngồi may vá hay đang làm công việc gì đó, mình lại gần bên mẹ và ôm chầm lấy mẹ vào lòng cho thật chặt rồi khẽ nói với mẹ: “Mẹ ơi! Mẹ có biết là con thương mẹ lắm không”. Hoặc khi mình đi học về chạy đến hôn vào mặt mẹ một cái cho

thật nồng nàn, rồi nói nhỏ với mẹ: “Mẹ có biết mẹ là tất cả của đời con không”. Con còn có mẹ là còn tất cả đó mẹ à! Mẹ đã cho con quá nhiều tình thương mà con ngu quá không chịu tận hưởng cho hết. Mẹ ơi! Mẹ là món quà lớn nhất của đời con đó. Còn và còn nhiều cách để mình biểu lộ với mẹ lắm đó. Mình biểu lộ một cách tự nhiên và ngây thơ, không cần “phải” hay “bổn phận” cái gì cả. Còn “phải” là còn có khách sáo và xa cách.

Như đệ thấy, dòng suối trong xanh trước mắt mình, ngày đêm nó vẫn cứ tuôn chảy róc rách đều đều. Một dòng suối tươi mát và ngọt dịu. Dòng suối trong thật êm ả. Khi nhìn dòng suối, chúng ta đừng bao giờ có khái niệm phân tích dòng suối như thế này hay như thế kia. Vì còn có khái niệm phân tích là mất đi tính chất tự nhiên của dòng suối. Mình chỉ cảm nhận có dòng suối hiện hữu là đủ. Như mình cảm nhận tình yêu thương của mẹ hiện hữu với mình là đủ rồi. Mình không cần phải tìm hiểu phân tích như thế này hay như thế kia. Cứ tận hưởng những gì tươi mát và ngọt dịu mà dòng suối đã ban cho mình. Thế là quá đủ. Tình mẹ thương con đâu có đòi hỏi gì ở con. Vì còn đòi hỏi là còn có dụng ý và như thế là sẽ mất đi tính chất của tình thương.

Đệ nhìn dòng suối đệ sẽ thấy rõ bóng mình in trong dòng nước. Như đệ nhìn cha mẹ mình là mình sẽ thấy rõ mình trong thân thể của cha mẹ. Vì mình là sự tiếp nối của cha mẹ mình. Nói rộng ra là cả dòng huyết thống tổ tiên của mình. Như vậy, mình yêu thương cha mẹ ông bà cũng chính là mình yêu thương mình. Vì những tế bào của mình là do tổ tiên ông bà cha mẹ của mình trao tặng cho mình. Làm sao mình có thể tách rời những tế bào của mình ra khỏi những tế bào của ông bà cha mẹ mình được? Vì thế, nếu mình tu học và sống cho đảng hoàng thì cha mẹ ông bà mình cũng cùng hưởng chung với mình.

Thầy Huệ Văn vừa nói đến đây, mọi người đưa mắt nhìn về phía khu vườn, thấy bóng dáng của nhà sư trụ trì, mọi người đều đứng lên và đi đến chào hỏi sư phụ và rồi cả ba người đều lặng lẽ trở vô chùa. Chú Huệ Minh

thì lo chuẩn bị giờ công phu thí thực chiều, còn thầy Huệ Văn thì tưới những cây kiểng ở trước sân chùa. Bà bày thì lo chuẩn bị cho buổi cơm chiều. Mỗi người một phận sự việc ai nấy làm. Họ làm trong tinh thần yêu thương hòa ái vui vẻ và tương trợ lẫn nhau...

(còn tiếp)

Danh Sách Cúng Đường Xây Cầu Đại Tông Lâm Phật Giáo

Tâm Ngọc (100); NS Thảo (200); Thùng phước sương PĐ (245); Tâm Lộc bán take away Phật Đản (2,120); Thầy Minh Thông (818.10); Phan Văn Thể pd Nhuận Trí (30); Viên Minh (30); Thầy Phước Quảng (696.80); Minh Châu + Thái Minh (500); Viên Minh Nguyễn Thị Hằng (624.19); Sư Cô Phước Hương (1,100); Thầy Phước Quảng (171.43); Thầy Phước Quảng (570.50); Huỳnh Vũ Minh Tường (Trí Sang) 100; Sư Cô Phước Bình (100); Đoàn Thị Bông h/h cho h/l Võ Thị Châu (100); Kim Nga Nguyễn pd Diệu Huệ (100); Nha sĩ Thảo (200); Thầy Phước Độ & SC Phước Lượng (100 USD); Diệu Minh (USD 20); Diệu Châu (USD 20); Diệu Đào (USD 20); Kim Loan + Bồn (USD 20).

Bình Minh

Sáng hôm nay ngoài trời mây u ám
Có sương mù giăng khắp cả không gian
Cảnh vật kia sau giấc ngủ mơ màng
Cùng thức dậy lắng nghe trời đất chuyển
Chim ríu rít hò reo như trò chuyện
Mừng bình minh ca hát khúc nhiệm màu
Lắng tâm tư quán niệm cảnh vui đau
Của trần thế lắm trò nhiều ảo mộng
Xin dừng lại hãy lắng nghe từng tiếng vọng
Nó nói gì trong cảnh động quá bi thương
Hãy về đi trở lại nếp sống của "Bình Thường"
Để chấm dứt tình trạng trong đau khổ.

Ghi nhận
công đức
nhà in .

đã giúp
bảo trợ
Bản tin
này

ALL-VILLA PRINT

88 Mandarin St.

FAIRFIELD EAST 2165

Tel: (02) 9724 7012

Fax: (02) 9724 7133 ...

- Danh thiếp - Thiệp cưới
- Biên lai - Letter head
- Phong bì - Quảng cáo
- Sách - Đặc san
- Đóng sách - Full colour

LỜI CẢM TẠ

Chúng tôi chân thành cảm tạ sự đóng góp bài vở, ý kiến của Chư Tôn Đức, Tăng, Ni xa gần. Và đồng cảm tạ, ghi nhận công đức quý vị hảo tâm đóng góp tịnh tài trong việc xây dựng cơ sở Đại Tông Lâm Phật Giáo; quý vị góp sức công quả trên khu đất còn nhiều ngổn ngang rất cần những tấm lòng rộng mở. Quý đồng hương Phật tử muốn đóng góp tịnh tài bằng chi phiếu xin ghi:

SUKHAVATI BUDDHIST MONASTIC INSTITUTE

hoặc có thể chuyển thẳng vào:
Commonwealth Bank tài khoản số:
2323 1011 0961

Sau đó gửi biên lai kèm theo họ tên và địa chỉ về Tổ đình Phước Huệ để chúng tôi tiện cấp biên lai hồi đáp.

Quý vị muốn thăm viếng và công quả trên Đại Tông Lâm cần chùa giúp phương tiện di chuyển xin liên lạc văn phòng Tổ Đình Phước Huệ.

Mọi ý kiến đóng góp xây dựng xin vui lòng gửi theo địa chỉ sau đây:

Phước Huệ Temple
365 Victoria St. - Wetherill Park NSW 2164
Điện thoại: (02) 9725 2324
Fax: (02) 9725 5385
Email: phuochue@phuochue.org

Một lần nữa xin được bày tỏ lòng tri ân đến tất cả quý vị.

Nam mô Công Đức Lâm Bồ tát ma ha tát.

Trân trọng.

Sydney ngày 01/08/2011

Ban Kiến Thiết Đại Tông Lâm Phật Giáo

